



Chính-trị-học - VĂN HÓA CHÍNH TRỊ - KHÁI NIỆM, CHỨC NĂNG? LIÊN HỆ VĂN HÓA CHÍNH TRỊ VIỆT NAM?

chính trị học (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

ĐỀ BÀI: VĂN HÓA CHÍNH TRỊ - KHÁI NIỆM, CHỨC NĂNG? LIÊN HỆ VĂN HÓA CHÍNH TRỊ VIỆT NAM?

BÀI LÀM

Văn hoá chính trị là một lĩnh vực, một biểu hiện của văn hoá loài người trong xã hội có giai cấp. Trong tiến trình phát triển của lịch sử, các giai cấp cầm quyền đã thay nhau sử dụng thứ quyền lực đặc biệt này để duy trì sự thống trị và phát triển của xã hội. Ngày nay, hơn bao giờ hết, sự thâm nhập ngày càng sâu, rộng của văn hoá vào đời sống chính trị, làm cho văn hoá chính trị ngày càng giữ vai trò chủ đạo, là động lực to lớn của phát triển và tiến bộ, công bằng xã hội. Việc nghiên cứu thấu đáo, vận dụng hợp lý và sáng tạo những giá trị văn hoá chính trị vào cuộc sống phù hợp với mục tiêu chính trị phản ánh quy luật tiến hoá của lịch sử và khát vọng của con người.

I. Khái niệm văn hóa chính trị.

1. Khái niệm văn hóa.

Văn hoá là khái niệm đa nghĩa gắn liền với con người và đời sống xã hội của con người. Nó thường có những nội dung khác nhau tùy thuộc vào cách tiếp cận khác nhau.

Trong đời sống xã hội, văn hoá không thể là một lĩnh vực riêng biệt mà còn xuyên suốt “ cơ thể ” xã hội, thâm thấu vào mọi lĩnh vực hoạt động, mọi quan hệ của con người. Trình độ văn hoá thể hiện trình độ phát triển của xã hội trên tất cả các lĩnh vực của đời sống: trong lao động sản xuất (quan hệ với tự nhiên); trong gia đình, xã hội Tổ quốc, nhân loại (quan hệ xã hội); trong sinh hoạt riêng tư, phát triển trí tuệ, tài năng cá nhân (hình thành nhân cách).

Bởi vậy, một mặt không nên đồng nhất văn hoá với học vấn, đạo đức và nhân cách, mặt khác cũng không nên tuyệt đối hoá một định nghĩa, một quan niệm nào về văn hoá.

Theo nghĩa gốc của từ, “ văn hoá ” bắt nguồn từ tiếng Latinh là “ cultura ”, nghĩa là cày cấy, vun trồng.

Như vậy, thoát đầu khi mới xuất hiện, văn hoá chủ yếu biểu hiện quan hệ giữa người với tự nhiên. Về sau, cùng với quá trình phát triển sản xuất, quan hệ của con người được mở rộng, văn hoá ngoài thể c hiện con người với tự nhiên còn thể hiện quan hệ con người với con người, phản ánh trình độ được vun trồng, được giáo dục ... có học vấn, sự mở mang trí tuệ và năng lực bản chất của con người. “Trong tính hiện thực của nó, bản chất của con người là tổng hoà những quan hệ xã hội”.

Theo cách tiếp cận hệ thống, văn hoá là một hoạt động sáng tạo, là hệ những giá trị do kết quả hoạt động sáng tạo của con người tạo nên. Tập thể các tác giả cuốn Từ điển chính trị rút gọn của Liên Xô (cũ) cho rằng: Văn hoá là trình độ phát triển lịch sử nhất định của xã hội, là sức sáng tạo và khả năng của con người, được biểu hiện trong các phương thức sáng

tạo của con người, cũng như các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo nên.

Như vậy, theo quan điểm này, văn hóa chính trị là một phạm trù dùng để chỉ trình độ phát triển của con người trong điều kiện xã hội lịch sử nhất định, thể hiện trên ba phương diện chính.

+ Trình độ phát triển năng lực bản chất (sức sáng tạo và khả năng) của con người trong điều kiện lịch sử tương ứng.

+ Trình độ đạt được của phương thức tổ chức và hoạt động của con người.

+ Toàn bộ những giá trị vật chất, tinh thần do con người sáng tạo nên.

- Theo quan niệm của chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa được định nghĩa: " Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về ăn mặc ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa".

Trên cơ sở tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại, trực tiếp là quan niệm văn hóa của chủ tịch Hồ Chí Minh, xuất phát từ thực tiễn lịch sử phát triển của dân tộc, Nghị quyết Hội nghị trung ương Đảng 5 khóa VIII đã khẳng định: " văn hóa Việt Nam là thành quả của hàng nghìn lao động sáng tạo và đấu tranh kiên cường, dựng nước và giữ nước của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, là kết quả giao lưu và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, của nhiều nền văn minh thế giới để không ngừng hoàn thiện mình.

Văn hóa Việt Nam hun đúc nên tâm hồn khí phách bản lĩnh Việt Nam, làm rạng rỡ lịch sử vẻ vang của dân tộc, là nền tảng tinh - thần là mục tiêu, vừa là động lực cho sự phát triển xã hội. Nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc bao gồm những lĩnh vực chủ yếu: tư tưởng, đạo đức, lối sống, giáo dục và khoa học, văn học nghệ thuật, thông tin đại chúng, giao lưu văn hóa với nước ngoài, thể chế văn hóa .

Trong đó tư tưởng, đạo đức, và lối sống là những lĩnh vực then chốt của văn hóa.

=> Từ đó rút ra khái niệm văn hóa : *Văn hóa là trình độ phát triển lịch sử nhất định của xã hội, trình độ phát triển năng lực và khả năng sáng tạo của con người biểu hiện trong các phương thức tổ chức đời sống xã hội và hoạt động của con người cũng như toàn bộ những giá trị tinh thần và vật chất do loài người sáng tạo nên, trong tiến trình lịch sử vì lẽ sinh tồn và mục đích của cuộc sống.* Văn hóa phản ánh tâm hồn, khí phách, bản lĩnh, bản sắc truyền thống, sức sống, sức sáng tạo của mỗi dân tộc.

2. Khái niệm văn hóa chính trị.

Văn hoá chính trị là một bộ phận, một phương diện của văn hoá trong xã hội có giai cấp. Nó biểu hiện khả năng, năng lực của con người trong việc giác ngộ lợi ích giai cấp, lợi ích dân tộc.

Văn hoá chính trị là trình độ và tính chất của những hiểu biết chính trị, những nhận định, những hành vi của Công dân, cũng như nội dung chất lượng của những giá trị xã hội, của những chuẩn mực xã hội và sự hoàn thiện của hệ thống tổ chức quyền lực, phù hợp với sự phát triển tiến bộ xã hội, góp phần điều chỉnh những hành vi và quan hệ hội”. Việc tổ chức, hoàn thiện hệ thống tổ chức quyền lực, nhân hiện thực hoá lợi ích giai cấp hay lợi ích nhân dân phù hợp với mục tiêu chính trị và sự tiến bộ xã hội. Văn hoá chính trị còn biểu hiện khả năng, mức độ điều chỉnh những quan hệ chính trị, phù hợp với truyền thống và những chuẩn mực giá trị xã hội do đời sống cộng đồng con người đặt ra. Văn hoá chính trị phản ánh trình độ tự do, dân chủ, công bằng, văn minh, vì sự tiến bộ của xã hội, góp phần điều chỉnh những hành vi và quan hệ xã hội.

Từ cách tiếp cận trên, có thể quan niệm về văn hóa chính trị như sau:

-Văn hóa chính trị là một lĩnh vực, một biểu hiện đặc biệt của văn hóa loài người trong xã hội có giai cấp, là trình độ phát triển của con người thể hiện ở trình độ hiểu biết về chính trị, trình độ tổ chức hệ thống tổ chức quyền lực theo một chuẩn giá trị xã hội nhất định nhằm điều hòa các quan hệ lợi ích giữa các giai cấp và bảo vệ lợi ích của giai cấp cầm quyền, phù hợp với xu thế phát triển và tiến bộ xã hội.

Theo một định nghĩa khác:*Văn hóa chính trị là những giá trị cốt lõi, huyết mạch trong mỗi hệ thống chính trị. Mặc dù có nhiều quan niệm khác nhau về văn hóa chính trị nhưng có thể nhận thức một cách chung nhất là văn hóa chính trị là tổng thể những giá trị được hình thành trong thực tiễn chính trị, thể hiện nhận thức về chính trị, lý tưởng, niềm tin vào chính trị và cách thức tham gia vào đời sống chính trị của các chủ thể theo những chuẩn mực phù hợp với mục tiêu chung của xã hội. Trong phạm vi bài viết này chủ yếu tiếp cận văn hóa chính trị với tư cách là cách thức ứng xử, thái độ của cán bộ, công chức đối với quyền lực được trao để thực thi công vụ được giao.*

(cantho.gov.vn)

II.Chức năng của văn hóa chính trị.

Là bộ phận của văn hóa, văn hóa chính trị là kết quả hoạt động sáng tạo của con người trong quá trình hiện thực hóa mục tiêu, lý tưởng chính trị.

Văn hóa chính trị giữ vị trí quan trọng trong việc tổ chức xã hội, cổ vũ, động viên, thúc đẩy những hoạt động của cá nhân, giai cấp trong chính trị góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động chính trị.

Văn hóa chính trị gồm có những chức năng cơ bản như sau:

1. Chức năng tổ chức và quản lý xã hội.

Văn hóa lãnh đạo được hiểu là các hoạt động không sử dụng tới công cụ quyền lực. Đây được hiểu là các hoạt động mang tính định hướng, thuyết

phục, tức hoạt động gắn với việc sử dụng quyền lực “mềm” thông qua việc nghe, nhìn, cảm giác để xác định “tâm nhìn” nhằm xây dựng các đường lối, chiến lược, chính sách quốc gia; thông qua việc nói, truyền đạt để thuyết phục thực hiện các đường lối, chiến lược, chính sách đó. Nếu nhìn nhận thể chế (quốc gia) là cơ thể con người, thì văn hóa lãnh đạo phụ thuộc rất lớn vào bộ não (hiến pháp, pháp luật) cùng với các giác quan (thể chế văn hóa) của người đó. Các giác quan đầy đủ, hoàn hảo, bộ não minh mẫn, tức các nhà cầm quyền của quốc gia thực hiện vai trò lãnh đạo có tầm nhìn, sáng suốt, có năng lực xây dựng pháp luật, chính sách là cơ sở quan trọng để hoạt động lãnh đạo có văn hóa.

Văn hóa quản lý được hiểu là các hoạt động sử dụng tới công cụ quyền lực. Đây được hiểu là các hoạt động mang tính ép buộc, tức các hoạt động gắn với việc sử dụng quyền lực “cứng” nhằm chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ việc thực hiện các đường lối, chiến lược, chính sách. Nếu nhìn nhận thể chế (quốc gia) là cơ thể con người, thì văn hóa quản lý phụ thuộc rất lớn vào đôi tay (thể chế chính trị) và trái tim (lực lượng cầm quyền) của người đó. Đôi tay hoàn hảo, khỏe mạnh, trái tim nhân hậu, tức cá nhân các nhà cầm quyền thực hiện vai trò quản lý có phẩm chất đạo đức, có năng lực thực thi pháp luật, chính sách là cơ sở quan trọng để hoạt động quản lý có văn hóa.

Văn hóa lãnh đạo và văn hóa quản lý là các hoạt động gắn kết với nhau của cá nhân các nhà cầm quyền. Chúng được sử dụng tùy theo chức năng và nhiệm vụ cụ thể. Việc kết hợp giữa hai hoạt động này được coi là văn hóa quản trị quốc gia.

+ Trong lịch sử phát triển của loài người, ngoại trừ xã hội cộng sản Nguyên Thủy được tổ chức sơ khai, bầy đàn, còn lại các xã hội đều được tổ chức theo hình ảnh, lập trường và lợi ích của giai cấp thống trị, theo văn hóa của giai cấp cầm quyền.

+ Văn hóa chính trị của giai cấp cầm quyền trước hết thể hiện trong việc tổ, kiến toàn hệ thống chính trị, hệ thống tổ chức quyền lực và trong kết cấu của đời sống xã hội.

+ Trong các xã hội dựa trên cơ sở chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu trước đây, do bản chất của văn hóa chính trị của giai cấp cầm quyền là bóc lột, vô nhân đạo, tàn văn hóa nên xã hội chỉ được tổ chức nhằm phục vụ cho một số ít người, còn lại, tuyệt đại bộ phận người lao động bị tha hóa.

+ Trong chế độ xã hội chủ nghĩa, văn hóa chính trị vô sản thể hiện trong việc tạo dựng hệ thống chính trị nhằm từng bước hoàn thiện nền dân chủ, bảo đảm toàn bộ quyền lực thuộc về nhân dân.

+ Văn hóa chính trị vô sản đã mở ra khả năng giải phóng lực lượng sản xuất, giải phóng mọi nguồn lực của xã hội cho phát triển.

2. Chức năng định hướng, điều chỉnh các hành vi của con người và các quan hệ xã hội.

+ Chính trên cơ sở nhận thức chính trị đúng đắn về mục tiêu lý tưởng, giai cấp cầm quyền và các nhà lãnh đạo chính trị có thể xây dựng đường lối chính trị, hình thành các tổ chức và chỉ đạo hoạt động thực tiễn theo mục tiêu chính trị đặt ra.

+ Trình độ văn hóa chính trị xác định, con người chính trị có thể chủ động hành động theo những ý tưởng đã chọn, phù hợp với những chuẩn mực xã hội.

+ Trên nền tảng văn hóa chính trị cao, giai cấp cầm quyền có khả năng phát huy những mặt tích cực, hạn chế những mặt tiêu cực của nhân tố khách quan, nhân tố chủ quan, nhân tố cá nhân, nhân tố cộng đồng, nhân tố bên trong, nhân tố bên ngoài, hướng sự hoạt động của xã hội theo những mục tiêu chính trị đã xác định, đồng thời có những điều kiện, hoàn cảnh mới.

+ Văn hóa chính trị cao có thể điều chỉnh những hành vi thái quá, ngăn ngừa những "đầu nóng" trong quan hệ xã hội và quan hệ quốc tế có thể dẫn tới sự đối đầu gay gắt, ảnh hưởng tiêu cực đến ổn định chính trị, gây nguy cơ chiến tranh. Đối đầu với cá nhân và tập thể, văn hóa chính trị sẽ góp phần khắc phục những mặt trái, những ảnh hưởng tiêu cực của kinh tế thị trường và mở cửa đến đạo đức, lối sống, đồng thời khơi dậy tính năng động, sáng tạo trong việc vận dụng cơ hội, điều kiện thuận lợi cho phát triển và hoàn thiện nhân cách.

3. Chức năng đẩy mạnh xã hội hóa về chính trị, làm cho mọi công dân quen với hoạt động chính trị.

Đặc biệt trong các cơ quan hành pháp và chính quyền địa phương. Các hoạt động giám sát, phản biện của nhân dân, các tổ chức xã hội là mang tính độc lập. Nếu nhìn nhận thể chế (quốc gia) là cơ thể con người, thì văn hóa giám sát, phản biện phụ thuộc rất lớn vào cấu trúc hoàn hảo của các chi (thể chế kinh tế, chính trị) và các giác quan (thể chế văn hóa). Điều đó có nghĩa là, việc bảo đảm đầy đủ, hoạt động hoàn hảo của các chi, các giác quan, tức kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân, lực lượng đa số và lực lượng thiểu số cầm quyền, tổ chức xã hội thuộc nhà nước và tổ chức xã hội dân sự được hoạt động bình đẳng, tuân theo luật pháp là điều kiện quan trọng để hoạt động giám sát, phản biện của nhân dân, các tổ chức xã hội có văn hóa.

Văn hóa chính trị có vai trò to lớn trong quản trị quốc gia. Quốc gia khó có thể phát triển được, tức "đôi chân" (thể chế kinh tế) khó có thể đi được nếu không có sự giúp đỡ, "định hướng" đường đi bởi các "giác quan" (thể chế văn hóa), không có sự giúp sức để loại bỏ các rào cản, hay "mở đường" đi bởi "đôi tay" (thể chế chính trị).

Để xây dựng, nâng cao văn hóa chính trị, các nhà khoa học đã nghiên cứu, đưa ra các chỉ số nhằm xác định mức độ đạt được của nó. Một số dấu hiệu chủ yếu của chỉ số văn hóa chính trị được các nhà khoa học nêu

ra như sau: sự hưởng ứng của công dân trong các cuộc bầu cử; sự tự hào về nhiều phương diện của quốc gia mình; sự tin tưởng và bảo đảm công bằng của các cơ quan công quyền; sự tự do ăn nói về chính trị; sự khoan dung với ý kiến khác biệt; sự tự tin vào năng lực bản thân khi tham gia vào đời sống chính trị, xã hội; sự hợp tác và tin cậy trong xã hội dân sự, tham gia vào các đoàn thể và các tổ chức thiện nguyện; lòng tin vào các ngành nghề trong xã hội và các lĩnh vực trong hệ thống chính trị.

+ Trong xã hội phát triển - xã hội có văn hóa chính trị cao:

Một mặt:

- Mỗi cá nhân ý thức là đủ về vị trí của mình trong hệ thống quyền lực chính trị của xã hội cũng như những nghĩa vụ, bổn phận của mình đối với xã hội.

Mặt khác:

- Xã hội cũng phải tạo ra và hoàn thiện cơ chế để mỗi cá nhân công dân tham gia một cách tích cực, tự giác vào công việc nhà nước và xã hội.

Nhờ đó, hoạt động chính trị trở thành công việc hàng ngày của mỗi người, thành nề nếp sinh hoạt xã hội.

Đó là quá trình xã hội hóa về chính trị, từng bước thể hiện bản chất dân chủ của chế độ xã hội.

4. Chức năng cổ vũ, động viên, thúc đẩy hoạt động sáng tạo của con người, hình thành nhân cách công dân, nhân cách những nhà lãnh đạo chính trị.

Trình độ, sự giác ngộ về mục tiêu lý tưởng và niềm tin vào lý tưởng của mỗi cá nhân cùng những điều kiện thuận lợi cả về cơ chế và những điều kiện vật chất kỹ thuật do xã hội tạo nên sẽ là nguồn gốc tạo nên động lực cho những hoạt động sáng tạo có tích cực chính trị xã hội của mỗi cá nhân và từng tổ chức.

Đồng thời, thông qua các phong trào chính trị, bản lĩnh chính trị của các cá nhân công dân đã được rèn luyện, thử thách để hình thành nhân cách công dân, nhân cách những nhà lãnh đạo chính trị.

Từ những điều được phân tích ở trên có thể nhận thấy rằng, văn hóa chính trị của mỗi quốc gia được nhìn nhận là một cấu trúc phức tạp bao gồm đa dạng tri thức về các lĩnh vực của đời sống chính trị, xã hội; sự định hướng tư tưởng, tình cảm, niềm tin và thái độ, hành vi chính trị. Con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội, đồng thời cũng là một tế bào - thể chế thu nhỏ của quốc gia. Văn hóa chính trị của mỗi quốc gia đều xuất phát từ văn hóa chính trị của mỗi cá nhân, phụ thuộc rất lớn vào niềm tin, hành vi chính trị của cá nhân. Việc nhận thức, xác định đúng đắn các thể chế văn hóa và thể chế chính trị, việc giải quyết mối quan hệ hài hòa, tuân theo các quy luật khách quan giữa các thể chế đó có vai trò quan trọng trong quá trình quản trị quốc gia. Việc đổi mới, hoàn thiện thể chế nói chung, thể chế văn hóa, chính trị nói riêng, cũng như xây dựng văn hóa chính trị của mỗi quốc gia luôn là yêu cầu cần thiết, nhằm vừa

bảo đảm đầy đủ các bộ phận chức năng, hoạt động hoàn hảo của thể chế văn hóa, thể chế chính trị, vừa nâng cao văn hóa chính trị đáp ứng yêu cầu về quản trị quốc gia, tạo động lực phát triển kinh tế đất nước nhanh và bền vững.

III. Liên hệ văn hóa chính trị ở Việt Nam.

- Những tác động trực tiếp và gián tiếp tới văn hóa chính trị của cán bộ lãnh đạo, quản lý hiện nay.

- Văn hóa chính trị của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị có vai trò hết sức quan trọng bởi nó góp phần vận hành hệ thống chính trị theo những mục tiêu đã đề ra.

- Hiện nay, văn hóa chính trị của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta không chỉ tuân theo quy luật nội tại vốn có của nó, mà còn chịu sự tác động trực tiếp hoặc gián tiếp của những yếu tố khác, như giá trị truyền thống của văn hóa dân tộc, toàn cầu hóa, phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa...

- Với tư cách là một bộ phận, một phương diện của văn hóa nói chung, văn hóa chính trị có vai trò quan trọng trong việc điều chỉnh, định hướng quan hệ giữa các chủ thể chính trị, giữa con người với tổ chức, cộng đồng xã hội trong đời sống chính trị và đời sống xã hội sao cho phù hợp với những giá trị chân, thiện, mỹ.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay là đội ngũ cán bộ rường cột của hệ thống chính trị, quyết định sự vững mạnh của hệ thống chính trị.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: Cán bộ là cái gốc của mọi công việc, “Muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém”.

Theo đó, cán bộ lãnh đạo, quản lý là những chủ thể chính trị thực thụ và chính trị về thực chất, thể hiện trình độ văn hóa của họ. Văn hóa chính trị của cán bộ lãnh đạo, quản lý được thể hiện thông qua tri thức, tình cảm, hành động của mỗi cá nhân trong quá trình tham gia vào chính trị của họ.

- Ở góc độ khách thể, văn hóa chính trị là một trong những nhân tố tinh thần, có sức mạnh góp phần khắc phục những mặt trái, những ảnh hưởng tiêu cực của môi trường, hoàn cảnh đến đạo đức, lối sống, đồng thời khơi dậy tính năng động, sáng tạo trong việc vận dụng cơ hội, điều kiện thuận lợi cho việc phát triển và hoàn thiện nhân cách con người xã hội chủ nghĩa, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và đổi mới đất nước hiện nay.

Do vậy, chăm lo xây dựng, phát triển văn hóa chính trị của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta là vấn đề cấp thiết, xét cả về phương diện lý luận và thực tiễn. Hiện nay, văn hóa chính trị của cán bộ lãnh đạo, quản lý chịu sự tác động trực tiếp hoặc gián tiếp của những yếu tố sau:

Một là, những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc

- Văn hóa chính trị luôn bao gồm cả giá trị truyền thống và hiện đại. Những giá trị truyền thống của văn hóa chính trị Việt Nam bao gồm:

Lòng yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng; lòng nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình, đạo lý, đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; sự tinh tế trong ứng xử, tính giản dị trong lối sống... Những giá trị đó vừa là cơ sở, nền tảng, vừa là thành tố cơ bản hình thành nên văn hóa của dân tộc Việt Nam và luôn được phát huy có hiệu quả trong suốt thời kỳ đấu tranh chống giặc ngoại xâm, bảo vệ vững chắc Tổ quốc cũng như trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay.

- Theo đó, cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay vừa là những người mang trong mình những giá trị văn hóa của dân tộc, của Đảng, vừa là chủ thể góp phần sáng tạo những giá trị văn hóa này, nâng các giá trị văn hóa đó lên một tầm cao mới trong điều kiện mới.

- Tuy nhiên, khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế, một số giá trị văn hóa truyền thống có nguy cơ bị mai một dần; các giá trị mới được xác lập chưa thực sự vững chắc, chưa mang tính xã hội phổ biến.

- Trong thời kỳ đổi mới, do tác động của nhiều nhân tố khách quan và chủ quan, một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ lãnh đạo, quản lý đã có những hành vi phản văn hóa. Văn kiện Đại hội XII của Đảng chỉ rõ: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn”.

- Lịch sử chứng minh, văn hóa chính trị Việt Nam đã có những thời kỳ phát triển rực rỡ, đã cùng sánh vai với các cường quốc đương thời và cũng đã có những tư tưởng mang tính thời đại, tiêu biểu như tầm nhìn chính trị và tư tưởng dựa vào dân, lấy sự đồng thuận của dân làm nền tảng cho sự nghiệp dựng nước của Lý Thái Tổ; chính sách thân dân của Nguyễn Trãi; tư tưởng Tổ quốc là trên hết - ngọn cờ tập trung lực lượng và nhân lên sức mạnh của cả dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh...

- Các giá trị văn hóa truyền thống không chỉ có vai trò quan trọng đối với sự tồn vong mà còn khẳng định sức sống mãnh liệt của dân tộc trong quá khứ, hiện tại và tương lai. - Tuy nhiên, việc khai thác để kế thừa các giá trị văn hóa truyền thống này làm cơ sở, nền tảng vững chắc cho sự phát triển văn hóa chính trị còn chưa thỏa đáng. Điều này dẫn đến những khoảng trống trong quá trình phát triển văn hóa chính trị của người cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là số cán bộ lãnh đạo quản lý trẻ ở nước ta hiện nay. Đồng thời, hạn chế sự nảy sinh và sáng tạo những giá trị mới khi họ tương tác với các giá trị khác đến từ quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế.

Hai là, tác động của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế

- Văn hóa chính trị của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay được thể hiện ở các giá trị xã hội, ở trình độ và năng lực nhận thức chính trị trên từng cương vị, trong từng lĩnh vực công tác mà họ đảm nhiệm.

- Trước những tác động của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, các nhân tố này đã và đang có sự thay đổi.

+ *Về nhận thức*, cán bộ lãnh đạo, quản lý luôn nhận thức đúng đắn việc hợp tác với các quốc gia là nhu cầu tất yếu, khách quan, đúng quy luật, nhằm tăng thêm sức mạnh trong quá trình phát triển đất nước. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã tạo ra diện mạo mới của bức tranh toàn cảnh thế giới. Không phân biệt chế độ kinh tế, chính trị, văn hóa..., các nước một mặt ngày càng có nhu cầu đẩy mạnh phát triển, vì lợi ích quốc gia, dân tộc, mặt khác vừa cạnh tranh với nhau. Tồn tại đan xen và chuyển hóa rất mau lẹ giữa đối tác và đối tượng, vừa hợp tác vừa đấu tranh, vừa đấu tranh vừa hợp tác. Trước bối cảnh đó, cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta đã xây dựng một nền văn hóa chính trị chủ động, vừa kiên quyết, vừa linh hoạt trong quan hệ với các nước để tranh thủ những thời cơ thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, tạo ra những điều kiện thuận lợi để nâng cao trình độ văn hóa chính trị của chính họ và cho mọi thành viên của xã hội. Trong công tác lãnh đạo, quản lý, họ cũng tự nhận thấy những hạn chế, khuyết điểm và chủ động tiến hành đổi mới trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa... Thái độ nhìn thẳng vào sự thật, không né tránh hạn chế, khuyết điểm và có ý chí quyết tâm đổi mới là một bước tiến quan trọng trong quá trình nâng cao trình độ văn hóa chính trị của người cán bộ lãnh đạo, năng lực quản lý thời kỳ toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

+ *Về đổi mới tư duy*: Đây là nội dung được đặt lên hàng đầu đối với người cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay. Bởi lẽ, chỉ trên cơ sở của những đổi mới mang tính đột phá trong tư duy mới dẫn đến những sự đổi mới căn bản trên các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Chính vì vậy, vấn đề đổi mới tư duy được quan tâm, tiến hành từ rất sớm. Các nhà văn hóa lớn của dân tộc, như Lý Thái Tổ, Nguyễn Trãi, Hồ Chí Minh là những tấm gương tiêu biểu về đổi mới tư duy.

Trong quá trình chống giặc ngoại xâm bảo vệ đất nước, họ vẫn luôn đề cao tư tưởng xây dựng một nền văn hóa mở, tiếp thu tinh hoa của các dân tộc khác trên thế giới. Trên cơ sở kế thừa và phát huy những nhân tố hợp lý của phương pháp tư duy truyền thống để hình thành phương pháp tư duy mới - phương pháp tư duy biện chứng duy vật, đáp ứng yêu cầu mới của đất nước và thời đại. Tư duy biện chứng duy vật là một trong những yêu cầu quan trọng hàng đầu của người cán bộ lãnh đạo, quản lý, bởi nó là chìa khóa giúp họ nhận thức thực tiễn một cách sâu sắc và đạt hiệu quả cao trong hoạt động thực tiễn. Mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có trở thành hiện thực hay không phụ thuộc rất lớn vào năng lực tư duy của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, họ là người tiếp thu, vận dụng, bổ sung, hoàn thiện đường lối, chủ trương, chính sách đó cho phù hợp với từng điều kiện, hoàn cảnh với những thời gian và không gian cụ thể. Thực tế chứng minh, việc đổi mới tư duy đã tạo điều

kiện thuận lợi cho các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa phát triển. Ngược lại, việc chậm đổi mới tư duy sẽ làm cho văn hóa kém tính mở, khu biệt, kinh tế kém phát triển.

Đổi mới tư duy của cán bộ lãnh đạo, quản lý còn được biểu hiện ở năng lực tìm kiếm và vận dụng linh hoạt, sáng tạo cơ sở lý luận phù hợp với tình hình thực tiễn của đất nước trong từng giai đoạn cụ thể. Năng lực ấy được thể hiện ở khả năng nắm bắt được bản chất, linh hồn của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước... trong quan hệ cụ thể với nhiệm vụ của mình; khả năng phản ánh, nắm bắt những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn, tổng kết thực tiễn và khả năng đề ra phương hướng tối ưu để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra.

+ *Về mặt trình độ*, hợp tác và hội nhập quốc tế toàn diện, trong đó có lĩnh vực văn hóa chính trị, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ lãnh đạo, quản lý có thể tiếp xúc, tiếp nhận, kế thừa những tinh hoa văn hóa chính trị của các nước trong khu vực và trên thế giới.

- Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và sự áp dụng những thành tựu đó một cách khoa học vào quá trình phát triển đất nước, trong đó có việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục những giá trị văn hóa chính trị của các nước có cùng chế độ chính trị trên thế giới và khu vực, đã mang lại hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao trình độ văn hóa chính trị của cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Tuy nhiên, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế trong điều kiện cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư có xu hướng phát triển mạnh mẽ đã, đang và sẽ tạo ra những thách thức, tác động tiêu cực đến văn hóa chính trị của cán bộ lãnh đạo, quản lý hiện nay.

- Mở cửa hội nhập, hợp tác toàn diện nếu không có sự kiểm soát sẽ làm cho những yếu tố phản giá trị thâm nhập, lan truyền trong đời sống xã hội. Đặc biệt, sự lan truyền của những yếu tố chính trị ngoại lai không phù hợp với chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

- Những phản giá trị đó sẽ làm cho một bộ phận không nhỏ cán bộ lãnh đạo, quản lý bị suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

- Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng dễ bị các thế lực thù địch lợi dụng để thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” và bạo loạn lật đổ với nhiều hình thức mới ngày càng tinh vi; dễ làm cho cán bộ lãnh đạo, quản lý “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; nói, viết, làm trái quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, các trang mạng xã hội làm cho việc tuyên truyền, kích động, xuyên tạc của các thế lực phản động đối với những thông tin, sự việc sai sự thật, nhất là những sự kiện nóng liên quan đến chính trị diễn ra một cách trực tiếp, nhanh chóng dễ làm cho một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý bị kích động về tâm lý, dao

động niềm tin, tác động tiêu cực đến tư tưởng, tình cảm, niềm tin và hành vi chính trị của họ.

Ba là, tác động của kinh tế thị trường

- Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng khẳng định: “Phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, xây dựng văn hóa, con người làm nền tảng tinh thần”.

- Sau hơn 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới, đất nước đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử về kinh tế - xã hội, góp phần quan trọng giữ vững an ninh chính trị, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa..

- Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã tạo điều kiện thuận lợi cho người cán bộ lãnh đạo, quản lý rèn luyện, học tập và từng bước hoàn thiện nhân cách người cán bộ của Đảng.

- Đặc biệt, trong lĩnh vực chính trị, nó hình thành ở người cán bộ lãnh đạo, quản lý những giá trị, như lối sống xã hội chủ nghĩa, tính quyết đoán, năng động, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

- Tuy nhiên, kinh tế thị trường vận động tự phát dưới tác động của các quy luật thị trường nên dễ nảy sinh những hiện tượng tiêu cực tác động đến văn hóa chính trị của người cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay.

- Kinh tế thị trường làm gia tăng sự phân hóa giàu nghèo trong xã hội; dễ nảy sinh tham nhũng, tội phạm, lối sống thực dụng, chủ nghĩa cá nhân.

- Bởi vì, kinh tế là yếu tố của cơ sở hạ tầng xã hội, nó đóng vai trò quyết định ý thức xã hội mà chính trị là một bộ phận, bộ phận đó luôn phản ánh cơ sở hạ tầng đã sinh ra nó. Sự bảo thủ trong văn hóa chính trị, đánh giá những hiện tượng chính trị chủ yếu dựa trên kinh nghiệm cá nhân, nhận thức về chính trị không đồng đều, sự thờ ơ về chính trị của một số cán bộ, trong đó có cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Phong cách, tác phong của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý còn thể hiện sự quan liêu cửa quyền, hách dịch, thiếu văn hóa trong công tác lãnh đạo, quản lý, trong giao tiếp với cấp trên, cấp dưới, với đồng nghiệp. Một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa thực sự cố gắng phấn đấu nâng cao trình độ, năng lực công tác, làm việc cầm chừng, hiệu quả, chất lượng không cao.

Một số giải pháp nhằm nâng cao văn hóa chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- *Thứ nhất, kết hợp hài hòa quyền kế thừa giá trị truyền thống của dân tộc với chọn lọc giá trị, tinh hoa văn hóa nhân loại*

+ Văn hóa của mỗi dân tộc luôn là dòng chảy không ngừng và trong quá trình đó, quan hệ giữa các giá trị truyền thống của dân tộc với các giá trị nhân loại có vai trò rất quan trọng.

+ Việc giải quyết hài hòa quan hệ này vừa xác định tính chất, diện mạo văn hóa của mỗi dân tộc, vừa góp phần tạo ra động lực cho sự phát triển đất nước.

+ Để giải quyết hài hòa mối quan hệ này, cần:

Một là, tăng cường giáo dục truyền thống lịch sử và truyền thống cách mạng của dân tộc nhằm vun đắp và phát huy niềm tự hào dân tộc cho nhân dân, đặc biệt là cho cán bộ lãnh đạo, quản lý - người đứng đầu các tổ chức, hướng họ đến với các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc - cội nguồn tạo nên bản sắc văn hóa, cốt cách và sức mạnh của con người Việt Nam.

Hai là, giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống phải luôn gắn liền với tăng cường giáo dục pháp luật. Pháp luật có vai trò đặc biệt quan trọng đối với việc điều chỉnh hành vi của con người trong xã hội.

Cùng với đạo đức, pháp luật xã hội chủ nghĩa hướng con người tới hệ giá trị chân - thiện - mỹ, ngăn chặn và từng bước xóa bỏ cái ác, cái xấu nhằm làm lành mạnh hóa xã hội.

Do vậy, cần phải giáo dục ý thức pháp luật cho mọi tầng lớp nhân dân, nhất là đối với người cán bộ lãnh đạo, quản lý; giúp họ tránh được những hành vi phạm pháp và trở thành những công dân sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

Ba là, xác lập bản lĩnh văn hóa Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế.

Trong xu thế toàn cầu hóa, chúng ta đang có những cơ hội, điều kiện thuận lợi để tiếp nhận các giá trị, tinh hoa văn hóa của nhân loại nhằm làm giàu thêm, phong phú thêm các giá trị văn hóa của dân tộc.

Tuy nhiên, toàn cầu hóa còn đặt ra không ít thách thức, khó khăn đối với mọi quốc gia, dân tộc. Theo đó, để tồn tại và phát triển, chúng ta phải quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả yêu cầu có tính nguyên tắc: Về phương diện văn hóa, cần tiếp cận các giá trị, tinh hoa văn hóa của nhân loại để hiện đại hóa nền văn hóa dân tộc, nhưng cũng cần phải giữ gìn, phát huy các giá trị truyền thống quý báu của văn hóa dân tộc để không đánh mất bản thân mình; phải biến các giá trị đó thành sức mạnh nội sinh nâng đất nước ta lên tầm cao mới. Xuất phát từ yêu cầu có tính nguyên tắc trên, chúng ta cần phải xác lập được bản lĩnh văn hóa Việt Nam trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay để làm giàu thêm, phong phú và nâng cao hơn những di sản văn hóa, đặc biệt là văn hóa chính trị truyền thống của dân tộc nhằm tạo nên nền tảng văn hóa tinh thần cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Thứ hai, tiếp tục nâng cao văn hóa chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý

+ Nâng cao văn hóa chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý là một nội dung, biện pháp quan trọng để nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng và năng lực quản lý của Nhà nước trong quá trình toàn cầu hóa hiện nay. + Văn hóa chính trị nói chung, văn hóa chính trị của cán bộ lãnh đạo, quản

lý nói riêng là một nội dung vô cùng rộng lớn, chịu sự quy định của nhiều nhân tố khác nhau. Do vậy, việc nâng cao văn hóa chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay cần gắn liền với việc nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững Cương lĩnh, đường lối chính trị của Đảng; gắn liền với việc trang bị những kiến thức cơ bản về khoa học chính trị và khoa học lãnh đạo, quản lý; gắn liền với việc không ngừng nâng cao trình độ văn hóa chính trị của quần chúng nhân dân lao động...

+ Cùng với quá trình đó, phát huy tính tích cực, tự giác nâng cao văn hóa chính trị của người cán bộ lãnh đạo quản lý. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”.

+ Văn hóa chính trị cũng như đạo đức cách mạng của người cán bộ lãnh đạo, quản lý không phải tự nhiên được nâng cao, mà là kết quả của cả một quá trình giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện khoa học, bền bỉ, nghiêm túc của các tổ chức, các lực lượng và sự nỗ lực tích cực, tự giáo dục, tự rèn luyện, tự nâng cao của chính họ.

+ Vì vậy, mỗi cán bộ lãnh đạo, quản lý cần ý thức rõ trách nhiệm và gương mẫu trước tập thể về quá trình tự học tập, rèn luyện, tự giác nâng cao văn hóa chính trị của bản thân, coi đây là việc làm thường xuyên hàng ngày và trong suốt cả cuộc đời.

Thứ ba, nâng cao chất lượng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

+ Chủ tịch Hồ Chí Minh là mẫu mực cho sự kết hợp giữa văn hóa và chính trị, tạo nên một sắc thái riêng: Văn hóa chính trị Hồ Chí Minh.

+ Tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh bao hàm những giá trị nhân văn, nhân đạo sâu sắc và quý giá, được hun đúc trong thực tiễn cách mạng, đặc trưng bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam.

+ Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là điều kiện, cơ hội để mỗi một người cán bộ lãnh đạo, quản lý học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân, hình thành những giá trị văn hóa mới; nhận diện và loại trừ những yếu tố không đúng, không phù hợp ngay trong chính bản thân mình.

+ Để nâng cao chất lượng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay, cần làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức; đề ra những nội dung, hình thức và phương pháp học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cụ thể, thiết thực cho cán bộ lãnh đạo, quản lý.

+ Người cán bộ lãnh đạo, quản lý thường xuyên xây dựng ý thức trách nhiệm, thái độ và phương pháp học tập nghiêm túc, khoa học trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ; đưa những nội dung học tập thành những việc làm thiết thực và tự giác của mỗi người.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Sách giáo trình chính trị học đại cương (khoa chính trị học) học viện báo chí và Tuyên truyền

Lyluanchinhtri.vn

Cantho.gov.vn

Tapchicongsan.org.vn